

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 339/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 22 tháng 02 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 294A/2007/UBTVQH12 ngày 27 tháng 9 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh;

Căn cứ Công văn số 6779/VPCP-V.I ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh;

Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh Phú Yên tại Thông báo số 178-TB/BTCTU ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy;

Căn cứ Quyết định số 2847-QĐ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều động cán bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh Phú Yên gồm các ông, bà có tên sau đây:

1. Ông Phạm Ngọc Chi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo;
2. Ông Trương Văn Phương - Phó Trưởng Ban chỉ đạo thường trực;
3. Ông Nguyễn Tự Lực, Giám đốc Công an tỉnh - Ủy viên;
4. Ông Nguyễn Xuân Chiến, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy - Ủy viên;
5. Ông Nguyễn Hữu Phúc, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh - Ủy viên;

6. Bà Tạ Thị Bảy, Giám đốc Sở Nội vụ - Ủy viên;

7. Ông Tạ Sơn Hùng, Chánh Thanh tra tỉnh - Ủy viên.

Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh Phú Yên có con dấu riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh Phú Yên:

1. Chức năng

Chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc hoạt động phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi toàn tỉnh, bao gồm cả cơ quan, tổ chức, đơn vị của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ

a) Căn cứ vào chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và tình hình cụ thể của tỉnh để xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng ở tỉnh; tổ chức thực hiện và kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình, kế hoạch đó;

b) Chỉ đạo, đôn đốc cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng;

c) Chỉ đạo phối hợp hoạt động của cơ quan Thanh tra, Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án ở địa phương nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần bảo đảm cho công tác này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;

d) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, các thông tin về vụ, việc tham nhũng ở tỉnh theo quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng;

đ) Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng ở tỉnh; kiến nghị với cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong việc đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

e) Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng về tình hình, kết quả phòng, chống tham nhũng ở tỉnh và hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh Phú Yên.

3. Quyền hạn

a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi tỉnh báo cáo về tình hình tham nhũng và kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; trong trường hợp cần thiết, yêu cầu báo việc xử lý vụ việc tham nhũng cụ thể, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng;

b) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi tỉnh thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kiến nghị, yêu cầu xem xét trách nhiệm, xử lý người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng để xảy ra hậu quả;

c) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi tỉnh tiến hành kiểm tra, thanh tra, điều tra làm rõ các vụ, việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng; khi xét thấy cần thiết, yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền xem xét lại việc giải quyết một số vụ việc nhằm bảo đảm việc xử lý được kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật; chủ trì thảo luận và kết luận chỉ đạo việc phối hợp xử lý đối với các vụ việc tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp ở địa phương mà dư luận xã hội đặc biệt quan tâm;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh - Trưởng ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh quyết định tạm đình chỉ công tác đối với người giữ chức vụ Giám đốc sở và các chức vụ tương đương Giám đốc sở; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên khác của Ủy ban nhân dân cấp huyện và các chức vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, cách chức khi người đó có dấu hiệu tham nhũng, có hành vi gây khó khăn, cản trở hoạt động chống tham nhũng;

đ) Trong trường hợp cần thiết, yêu cầu hoặc kiến nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ công tác đối với đảng viên, cán bộ, công chức hoặc người giữ chức vụ lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc các trường hợp quy định tại điểm d, khoản 3 của Điều này khi người đó có dấu hiệu tham nhũng, có hành vi gây khó khăn, cản trở hoạt động chống tham nhũng;

e) Kiến nghị, yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với đảng viên, cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự;

g) Trưng tập cán bộ, công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị hữu quan trong tỉnh để thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo khi cần thiết; yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong tỉnh thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người tố cáo hành vi tham nhũng hoặc tham gia chống tham nhũng; đề nghị khen

thường đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Điều 3.

Thành lập Phòng nghiệp vụ trực thuộc Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh để giúp việc cho Ban chỉ đạo. Phòng nghiệp vụ gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức giúp việc. Trụ sở làm việc của Phòng nghiệp vụ đặt tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giao cho Phó Trưởng Ban chỉ đạo thường trực - Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tỉnh phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng Quy chế tổ chức, biên chế và hoạt động của Ban chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện.

Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Phòng nghiệp vụ là một khoản riêng trong tổng kinh phí của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, do ngân sách tỉnh cấp theo đề nghị của Ban chỉ đạo. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện vật chất cho hoạt động của Ban chỉ đạo và Phòng nghiệp vụ.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi